

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 28/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Trung Úy

- Ông Nguyễn Hữu Trọng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. TRỊNH DUY H, sinh năm 1992 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Duy Cơ và bà Hồ Thị Thuận; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 25/2010/HSST ngày 12/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 45 tháng về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, bị cáo nộp án phí ngày 21/9/2010 (*đã xóa án tích*).

- Ngày 13/11/2013, Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/10/2021 đến ngày 13/10/2021; hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 655 lập ngày 20/10/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. LÊ TUẤN V, sinh năm 1991 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn Chúc Lý, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tuấn Tơ và bà Nguyễn Thị Phái; có vợ là Nguyễn Thị Huệ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 196/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2015, nộp án phí ngày 24/12/2013 (*đã xóa án tích*); tạm giữ, tạm giam: Không; hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 733 lập ngày 06/12/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Ông Tô Hải Đăng, sinh năm 1946; trú tại: Tổ dân phố Yên Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thanh Nga, anh Trịnh Duy Thúy. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2021, Trịnh Duy H ngồi ở cửa nhà mình nhìn sang bên kia đường, thấy nhà ông Tô Hải Đăng đang mở cửa, nhưng ông Đăng không có trong nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H sang nhà ông Đăng, nhìn thấy 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71 Prime và Samsung Galaxy J7 Prime để trên chiếc đệm trong nhà thì lấy cất vào túi quần. H về nhà thay quần áo để tránh bị phát hiện, rồi mang 02 chiếc điện thoại đến nhà Lê Tuấn Vượng. H nói cho Vượng biết vừa trộm cắp 02 chiếc điện thoại của ông Đăng và hỏi Vượng tìm chỗ bán. Vượng đồng ý rồi đưa H đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn Hải, ở tổ dân phố Yên Sơn, thị trấn Chúc Sơn. Khi đến nơi, H đưa 02 chiếc điện thoại cho Vượng mang vào bán, còn H đứng ngoài chờ. Anh Hải xem

điện thoại và chỉ mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71 Prime với giá 3.000.000 đồng, còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime do đã cũ nên anh Hải không mua. Vượng gọi H vào hỏi ý kiến, H đồng ý. H nhận tiền rồi gọi điện cho bạn là Trịnh Duy Thúy, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Chúc Lý, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ đến đón đi chơi, cả 03 chi tiêu hết 500.000 đồng và Hùng cho Vượng 300.000 đồng.

Khi phát hiện mất điện thoại, ông Tô Hải Đăng xem lại camera của nhà chị Nguyễn Thị Thanh Nga (là hàng xóm) thì phát hiện Trịnh Duy Hùng là người vào nhà mình nên đến cơ quan Công an trình báo.

Khi được cơ quan Công an triệu tập, H đã khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, 02 thẻ sim và 2.200.000 đồng. Cùng ngày, anh Nguyễn Văn Hải tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71 Prime đã mua của Hùng.

Ngày 01/12/2021, Lê Tuấn Vượng đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐG ngày 11/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71 Prime trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime trị giá 700.000 đồng; 02 chiếc thẻ sim trị giá 200.000 đồng. Tổng cộng 5.400.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại ông Tô Hải Đăng 02 chiếc điện thoại. Ông Đăng tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác. Anh Nguyễn Văn Hải không yêu cầu các bị cáo hoàn trả 3.000.000 đồng tiền mua điện thoại.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-CM ngày 15/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội truy tố Trịnh Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Lê Tuấn Vượng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn Văn Hải và anh Trịnh Duy Thúy không biết tài sản là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt Trịnh Duy H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt Lê Tuấn Vượng từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại và hoàn trả số tiền đã mua tài sản.
- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 2.200.000 đồng thu giữ của Trịnh Duy H.
- Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2021, lợi dụng khi ông Tô Hải Đăng không có ở nhà, Trịnh Duy H đã lén lút chiếm đoạt của ông Đăng 02 chiếc điện thoại cùng 02 thẻ sim lắp trong 02 điện thoại, tổng trị giá 5.400.000 đồng. Sau đó, H mang đến nhà Vượng, nói cho Vượng biết việc trộm cắp và hỏi Vượng tìm nơi bán tài sản. Vượng đồng ý rồi cùng H mang đến bán cho anh Nguyễn Văn Hải chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71 Prime với giá 3.000.000 đồng, còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime do đã cũ nên anh Hải không mua.

[2]. Hành vi nêu trên của các bị cáo là trái phép, đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội truy tố Trịnh Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố Lê Tuấn Vượng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo.

[4]. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo Trịnh Duy H đã thành khẩn khai báo, giao nộp lại một phần tài sản đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Tuấn Vượng tự giác ra đầu thú, thành khẩn

khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và hoàn trả số tiền mua tài sản nên ghi nhận.

[7]. Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại ông Tô Hải Đăng 02 chiếc điện thoại cùng 02 chiếc thẻ sim là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 2.200.000 đồng bị cáo Trịnh Duy H giao nộp: Do anh Nguyễn Văn Hải không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 300.000 đồng Trịnh Duy H cho Lê Tuấn Vượng: Do anh Nguyễn Văn Hải không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên không buộc bị cáo phải nộp lại

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với anh Nguyễn Văn Hải và anh Trịnh Duy Thúy không biết tài sản là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thì thấy: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Trịnh Duy H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo **Lê Tuấn V** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt **Trịnh Duy H** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/10/2021 đến ngày 13/10/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt **Lê Tuấn V** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Tô Hải Đăng không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại; anh Nguyễn Văn Hải không yêu cầu các bị cáo hoàn trả 3.000.000 đồng tiền mua tài sản.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Trịnh Duy H 2.200.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Duy H và Lê Tuấn Vượng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hưng